

Bản án số: 14/2019/HS-ST
Ngày 20-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Truyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Vũ Bằng

Bà Trần Lệ Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Thạch Rine – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Tăng Thị Thom - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

- Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1967; tại Trà Vinh. Nơi cư trú ấp CC, xã ĐH, huyện DH, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Nuôi tôm; trình độ văn hóa (học vấn): Chưa biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1941 (chết) và bà Võ Thị Đ, sinh năm 1945 (chết); có chồng Nguyễn Văn D, sinh năm 1966 và 02 người con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: xấu vì đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc; bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/10/2018 đến 23/11/2018 tạm đình chỉ vụ án đến ngày 03/12/2018 phục hồi vụ án và bị cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Tiết Thị DH, sinh năm 1972; tại Sóc Trăng. Nơi cư trú ấp GCh, thị trấn TrĐ, huyện TrĐ, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tiết Văn Q (chết) và bà Lý Thị Thu H, sinh năm 1949; có chồng tên Lý Văn V, sinh năm 1986; con: không; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Duyên Hải từ ngày 03/12/2018 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Quách Thị MH, sinh năm 1965; tại Sóc Trăng. Nơi cư trú ấp ĐG, thị trấn TrĐ, huyện TrĐ, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Văn Ch, sinh năm 1943 (chết) và bà Huỳnh Thị G, sinh năm 1945 (chết); có chồng tên Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1958 và 02 người con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Duyên Hải từ ngày 03/12/2018 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Mai Thị Thu Th, sinh năm 1991; tại Trà Ôn. Nơi cư trú: số 64 Khu 10B, thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long. Chỗ ở ấp GG, xã DTh, Thị xã DH, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con Mai Anh D, sinh năm 1972 và bà Lưu Thị H, sinh năm 1970; có chồng tên Trần Trọng M, sinh năm 1985 và 01 người con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/10/2018 đến 23/11/2018 tạm đình chỉ vụ án đến ngày 03/12/2018 phục hồi vụ án và bị cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Mai Như Th, sinh năm 1990; tại Trà Vinh. Nơi cư trú ấp ThNh, xã LT, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: nuôi trồng thủy sản; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn M, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị Á, sinh năm: 1963; có vợ tên Trần Trúc Ph, sinh năm 1993 và 02 người con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/10/2018 đến 23/11/2018 tạm đình chỉ vụ án đến ngày 03/12/2018 phục hồi vụ án và bị cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Bà Hứa Thị Ng, sinh năm 1969. Nơi cư trú ấp BS, xã LT, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

- Bà Phạm Thị Ph, sinh năm 1975. Nơi cư trú kh4, thị trấn LTh, huyện DH, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Cáo trạng số 18/CT-VKS-HS ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Đ, Tiết Thị DH, Quách Thị M, Mai Thị Thu Th và Mai Như Th về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Hành vi các bị cáo bị truy tố như sau:

Vào khoảng hơn 16 giờ ngày 18/6/2018, Mai Thị Thu Th, Quách Thị MH, Tiết Thị Diễm Hiền và Nguyễn Thị Đ đến trại tôm giống Thành M tại ấp BS, xã LT, thị xã DH thì gặp nhau rồi rủ chơi đánh bài ăn thua bằng tiền. Hình thức đánh bạc gọi là bài Ấn độ, có 04 tụ trong đó 01 tụ làm cái và 03 tụ còn lại đặt ăn thua với nhà cái. Nếu bài ai lớn hơn nhà cái thì được nhà cái chung bằng với số tiền đã

cược. Các bị cáo thống nhất với nhau việc làm cái xoay vòng nếu trong các bị cáo ai có nhiều tiền thì làm cái cho các bị cáo khác đặt cược hoặc ai muốn làm cái cũng được. Trong lúc các bị cáo chơi với nhau thì bà Hứa Thị Ng là chủ trại tôm Thành M có nói với những người chơi: Nếu thắng thì cho bà Ng tiền để bà Ng mua bài cho chơi tiếp. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì Mai Như Th1 đi giao tôm về ngang thấy đánh bạc nên vào chơi, ban đầu ké Th sau đó ngồi chơi thay tụi của Th để Th ra ngoài cho con ăn; bị cáo Th có đưa cho bà Ng 100.000 đồng rồi kêu bà Ng đi rước con dùm và mua một bít cháo, số tiền còn lại Th cho bà Ng. Sau đó, Nguyễn Thị Đ đưa cho bà Ng số tiền là 200.000 đồng nhờ bà Ng mua dùm một hộp xôi gà và bít cháo, phần tiền còn lại cũng cho bà Ng. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã Long Toàn bắt quả tang các bị cáo Đ, MH, DH, Th, Th1 đang chơi đánh bài ăn tiền, riêng Th1 trong lúc lập biên bản chạy thoát. Tại hiện trường đã tạm giữ số tiền trên chiếu bạc là 29.100.000 đồng, 03 (ba) bộ bài 52 lá (trong đó đã sử dụng 02 bộ). Qua điều tra đã xác định số tiền đã, đang và sẽ sử dụng để đánh bạc như sau:

Đối với Nguyễn Thị Đ khi đi mang theo khoảng 3.000.000 đồng sử dụng để đánh bạc, tham gia đánh bạc ăn được khoảng 3.000.000 đồng. Khi Công an vào bắt quả tang tự bỏ ra 2.500.000 đồng tiền trong người và tiền trên chiếu bạc 3.500.000 đồng.

Đối với Tiết Thị DH khi đi mang theo 2.300.000 đồng để đánh bạc, thua từ 700.000 đồng đến 800.000 đồng. Khi chuẩn bị đánh bài bàn tiếp theo thì bị bắt quả tang, tạm giữ số tiền từ 1.500.000 đồng đến 1.600.000 đồng trên chiếu bạc.

Đối với Quách Thị MH khi đi mang theo 2.000.000 đồng để đánh bạc, thua 600.000 đồng. Lúc chuẩn bị đánh bài tiếp theo thì bị bắt quả tang, thu giữ 400.000 đồng trên chiếu bạc, 1.000.000 đồng tự bỏ xuống chiếu bạc.

Đối với Mai Thị Thu Th khi đi mang theo 2.000.000 đồng, dùng 1.600.000 đồng để đánh bạc và đã thua 1.600.000 đồng thì nghỉ chơi ra cho con ăn, còn 400.000 đồng cho con gái 04 tuổi.

Đối với Mai Như Th1 khi đi mang theo 520.000 đồng để đánh bạc, thắng 700.000 đồng. Khi chuẩn bị làm cái để chơi tiếp thì bị bắt quả tang, thu giữ 1.220.000 đồng bỏ lại chiếu bạc và chạy thoát.

Như vậy, tổng số tiền các bị can sử dụng để đánh bạc là 9.420.000 (chín triệu bốn trăm hai mươi nghìn) đồng. Số tiền chênh lệch khi bắt quả tang chưa chứng minh được là 19.680.000 (mười chín triệu sáu trăm tám mươi nghìn) đồng. Tại biên bản phạm pháp quả tang và giao nộp tang vật xác định tiền là được Công an thu giữ tại chiếu bạc và trong quá trình điều tra chỉ có các bị can chơi đánh bạc nhưng không ai thừa nhận là tiền của mình.

Tại phiên tòa ngày 24/4/2019, bị cáo Th khai nhận còn có một người khác ồm đen tham gia đánh bạc và 01 đến 02 người ra vào không biết có ké hay không. Bị cáo Tiết Thị DH khai số tiền đem theo 2.300.000 đồng, chỉ định sử dụng 1.500.000 đồng đến 1.600.000 đồng để đánh bạc và để lại 700.000 đồng đến 800.000 đồng cho con. Bị cáo Quách Thị MH khai số tiền đem theo là 2.000.000 đồng, tiêu xài hết 100.000 đồng chỉ định sử dụng 900.000 đồng để đánh bạc và để

lại 1.000.000 đồng cho con. Và 02 bị cáo này cũng thừa nhận trước khi bị cáo Đ vào đánh bạc thì trước đó có người phụ nữ ốm đen chơi 01-02 bàn rồi nghỉ, bị cáo Đ vào thế tục cho người này. Riêng bị cáo Đ không gặp người nào khác ngoài 05 người chơi chung khi bị bắt quả tang. Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử trả điều tra bổ sung.

Quá trình điều tra bổ sung: Xác định người phụ nữ ốm đen tên Phạm Thị Ph, sinh năm 1975 ngụ Kh4, thị trấn LTh, huyện DH có tham gia chơi đánh bài Ấn Độ 02 bàn mỗi bàn đặt 20.000 đồng đều thua thì nghỉ chơi. Lúc này, những người chơi đánh bạc gồm Tiết Thị DH làm cái, Quách Thị MH 01 tụ, bà Ph 01 tụ, Mai Thị Thu Th 01 tụ. Riêng bị cáo Đ vào đánh bạc thế tục của bà Ph là bà Ph đã ra ngoài nằm võng và Mai Như Th1 vào lúc bị cáo Thu sắp nghỉ chơi. Việc bị cáo Tiết Thị DH khai tại phiên tòa chỉ định sử dụng 1.500.000 đồng đến 1.600.000 đồng để đánh bạc và để lại 700.000 đồng đến 800.000 đồng cho con là ý định ban đầu của bị cáo tại thời điểm chơi chung với bà Ph cho đến lúc bị cáo Đ vào đánh bạc bị cáo thua nên bị cáo sẽ dùng hết số tiền còn lại 700.000 đồng đến 800.000 đồng để gỡ vốn. Bị cáo Quách Thị MH quá trình lấy lời khai bổ sung cho rằng việc trước đây khai 2.000.000 đồng mang theo đánh bạc là chưa chính xác vì chưa tính việc tiêu xài hết 100.000 đồng còn lại 1.900.000 đồng và nói chỉ định sử dụng 900.000 đồng để đánh bạc và để lại 1.000.000 đồng cho con đó cũng là ý định ban đầu khi vào chơi lúc có bà Ph. Sau đó chơi nêu thua thì sẽ chơi hết số tiền còn lại 1.000.000 đồng để gỡ vốn.

Như vậy, quá trình điều tra bổ sung chỉ có việc bà Ph có tham gia đánh bạc 02 bàn mỗi bàn 20.000 đồng rồi nghỉ chơi. Số tiền của tất cả những người tham gia đánh bạc chung với bà Ph tại thời điểm này là 4.040.000 đồng và bà Ph chưa có tiền án tiền sự về tội đánh bạc nên không đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo Nguyễn Thị Đ, Tiết Thị DH và Quách Thị MH, Mai Thị Thu Th, Mai Như Th1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Riêng bị cáo Quách Thị MH có chồng được thưởng huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba đây cũng là một trong những tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật.

Riêng bà Hứa Thị Ng, chủ nhà nơi bị bắt quả tang lúc đánh bạc có nói ai ăn cho bà Ng tiền mua bài nhưng không có rủ những người đánh bạc đến chơi để thu tiền xâu mà là tự các bị cáo đến rồi chơi và nhờ bà Ng đi mua dùm thức ăn phần còn lại cho bà Ng, người đánh bạc khai nhận là không thấy bà Ng ở xâu tiền và tại nơi đánh bạc từ lúc bắt đầu đến khi bị bắt quả tang chỉ có 01 sòng bài có 06 người chơi. Bà Ng cũng chưa có tiền án, tiền sự trong hồ sơ tra cứu nên không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự về tội gá bạc.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo có lời khai thừa nhận tham gia đánh bạc bằng hình thức gọi là bài Ấn độ đúng như Cáo trạng số 18/CT-VKS-HS ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo;

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và viện dẫn quy định tại khoản 4, khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày

22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Điều 248 và Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) nay là Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xác định trong trường hợp nhiều người cùng tham gia đánh bạc với nhau thì việc xác định tiền, giá trị hiện vật dùng đánh bạc đối với từng người đánh bạc là tổng số tiền, giá trị hiện vật của những người cùng đánh bạc và tiền đánh bạc là tiền trên chiếu bạc, tiền trong người các con bạc sẽ dự định dùng vào việc đánh bạc. Trên cơ sở phân tích, đánh giá về vai trò, vị trí của các bị cáo, nguyên nhân hoàn cảnh, điều kiện phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có phân hóa rõ số tiền từng bị cáo dùng vào việc đánh bạc và đề nghị với Hội đồng xét xử như sau:

- Đối với bị cáo Nguyễn Thị Đ: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng là hình phạt chính.

- Đối với bị cáo Tiết Thị DH: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 06 tháng 17 ngày tù bằng với thời hạn tạm giam và trả tự do cho bị cáo;

- Đối với bị cáo Quách Thị MH: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 06 tháng 17 ngày tù bằng với thời hạn tạm giam và trả tự do cho bị cáo;

- Đối với bị cáo Mai Thị Thu Th: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng là hình phạt chính.

- Đối với bị cáo Mai Như Th1: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng là hình phạt chính.

- Về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 03 (ba) bộ bài 52 lá. Đối với số tiền 29.100.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Phản tranh luận, đối đáp: Các bị cáo đều đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt. Kiểm sát viên đối đáp việc đề nghị mức hình phạt như trên là đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ, vị trí, vai trò và phân hóa số tiền cụ thể đối với từng bị cáo, còn việc xem xét như thế nào sẽ do Hội đồng xét xử quyết định khi nghị án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và thấy rằng các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Vì vậy, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Theo biên bản vi phạm quả tang do Công an xã Long Toàn lập ngày 18/6/2018 gồm có những người: Nguyễn Thị Đ, Tiết Thị DH, Quách Thị MH, Mai Thị Thu Th và một số đối tượng bỏ chạy thoát. Số tiền các đối tượng bỏ lại trên chiếu bạc thu giữ được 29.100.000 đồng. Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị Đ, Tiết Thị DH, Quách Thị MH, Mai Thị Thu Th và Mai Như Th1 có lời khai thừa nhận là vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 18/6/2018, bị cáo Nguyễn Thị Đ, Quách Thị MH, Tiết Thị DH, Mai Thị Thu Th, Mai Như Th1 tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài Ấn Độ được thua bằng tiền tại Trại tôm Thành M của bà Hứa Thị Ng thuộc ấp BS, xã LT, thị xã D H, tỉnh Trà Vinh là có thật.

[3] Theo quy định tại Điều 15 của Bộ luật Tố tụng hình sự thì trách nhiệm chứng minh tội phạm thuộc về cơ quan tiến hành tố tụng. Vụ án này ngày 24/4/2019 Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải điều tra bổ sung (theo đề nghị của Viện kiểm sát) để làm rõ số tiền cụ thể mỗi bị cáo đã, đang và sẽ sử dụng để đánh bạc với nhau ngày 18/6/2018 là bao nhiêu tiền trong tổng số tiền thu giữ tại chiếu bạc 29.100.000 đồng và vụ án còn có người phạm tội khác hay không. Tuy nhiên, quá trình điều tra bổ sung, cơ quan điều tra chỉ chứng minh được tổng số tiền mà 05 bị cáo Nguyễn Thị Đ, Tiết Thị DH, Quách Thị MH, Mai Thị Thu Th, Mai Như Th1 tham gia đánh bạc 9.360.000 đồng. Trong đó, xác định bị cáo Đ khoảng 3.000.000 đồng, bị cáo DH 2.300.000 đồng, bị cáo MH 1.900.000 đồng, bị cáo Th sử dụng 1.600.000 đồng trong số tiền 2.000.000 đồng mang theo, bị cáo Thuế 520.000 đồng và 40.000 đồng của bà Ph tham gia đánh bạc.

[4] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với các lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, điều tra bổ sung, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng bà Hứa Thị Ng và bà Phạm Thị Ph; phù hợp với biên bản bắt quả tang, vật chứng thu giữ tại chiếu bạc và trên người các bị cáo. Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội, phòng cháy và chữa cháy; phòng chống bạo lực gia đình thì hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bạc (bài Ấn Độ) ăn thua bằng tiền với nhau là hành vi đánh bạc trái phép bị nghiêm cấm. Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định: *“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.0000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”*. Tại điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Điều 248 và Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) nay là Điều 321 Bộ

luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) hướng dẫn: “*Trường hợp nhiều người cùng tham gia đánh bạc với nhau thì việc xác định tiền, giá trị hiện vật dùng đánh bạc đối với từng người đánh bạc là tổng số tiền, giá trị hiện vật của những người cùng đánh bạc...*” trong đó bao gồm cả tiền dự định sẽ dùng vào việc đánh bạc. Như vậy, có đủ chứng cứ để chứng minh tổng số tiền các bị cáo cùng tham gia đánh bạc là 9.360.000 đồng. Do đó, Cáo trạng số 18/CT-VKS-HS ngày 21/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Nguyễn Thị Đ, Tiết Thị DH, Quách Thị MH, Mai Thị Thu Th và Mai Như Th1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Các bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ sát phạt nhau, tư lợi để lấy tiền từ người thua bạc. Hành vi đánh bạc trái phép của các bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương, đánh bạc là một trong những tệ nạn xã hội làm cho nhiều người mất nhà cửa, phát sinh mâu thuẫn gia đình dẫn đến tan vỡ gia đình và đánh bạc còn được xem là một trong những nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội khác và tội phạm. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn làm ảnh hưởng đến chính sách xây dựng nông thôn mới của Đảng và nhà nước ta ở địa phương trong giai đoạn hiện nay.

[6] Về vai trò, nhân thân của các bị cáo: Do các bị cáo có mối quan hệ quen biết với bà Hứa Thị Ng từ trước và đã từng đến nhà bà Ng chơi. Ngày 18/6/2018 khi đến nhà bà Ng, việc các bị cùng nhau đánh bạc là sự tình cờ mà không có bị cáo nào chủ động rủ rê, lôi kéo trước. Vì vậy, các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Xét về số tiền dùng để đánh bạc thì bị cáo Đ sử dụng số tiền đánh bạc 3.000.000 đồng là cao nhất trong số các bị cáo còn lại và bị cáo Đ là người đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng vẫn không từ bỏ hành vi đánh bạc trái phép, tiếp đến là bị cáo DH sử dụng số tiền đánh bạc 2.300.000 đồng, bị cáo MH 1.900.000 đồng, bị cáo Thu 1.600.000 đồng, bị cáo Th1 520.000 đồng.

[7] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng đại diện Viện kiểm sát đề nghị cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ chấp nhận, phù hợp với kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Ngoài ra, bị cáo Quách Thị MH có chồng được Nhà nước ta tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang Hạng ba, nên bị cáo Quách Thị MH được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về áp dụng hình phạt: Phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích đúng tính chất, mức độ, vai trò, vị trí và hậu quả của hành vi phạm tội cũng

như nhân thân của từng bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có xem xét đến số tiền cụ thể mà từng bị cáo đã bỏ ra đánh bạc, số tiền dự định sẽ đánh bạc. Quan điểm buộc tội của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với các tình tiết và các tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử chấp nhận và xét thấy cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị nhằm cho các bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo MH và DH theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự để đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa cho xã hội đối với loại tội phạm này trong tình hình hiện nay tại địa phương.

[9] Quá trình điều tra bổ sung, chứng minh chỉ có việc bà Ph có tham gia đánh bạc 02 bàn mỗi bàn 20.000 đồng rồi nghỉ chơi. Số tiền của tất cả những người tham gia đánh bạc chung với bà Ph tại thời điểm này là 4.040.000 đồng và bà Ph chưa có tiền án tiền sự về tội đánh bạc nên không đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Duyên Hải đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính.

[10] Đối với bà Hứa Thị Ng, chủ nhà nơi bị bắt quả tang lúc đánh bạc tuy có nói ai ăn cho bà Ng tiền mua bài cho đánh tiếp. Thực tế bà Nn chưa thực hiện việc mua bài cho các bị cáo đánh. Bà Ng không chủ động có rủ những người đánh bạc đến chơi để thu tiền xâu mà là tự các bị cáo đến rồi chơi và nhờ bà Ng đi mua dùm thức ăn phần còn lại cho bà Ng, người đánh bạc khai nhận là không thấy bà Nn ở xâu tiền và tại nơi đánh bạc từ lúc bắt đầu đến khi bị bắt quả tang chỉ có 01 sòng bài có 06 người chơi. Bà Ng cũng chưa có tiền án, tiền sự trong hồ sơ tra cứu nên không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự về tội gá bạc.

[11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) bộ bài 52 lá và số tiền 29.100.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí, giảm án phí và không thuộc trường hợp không phải nộp án phí nên mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Thị Đ, Tiết Thị DH, Quách Thị MH, Mai Thị Thu Th và Mai Như Th1 phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Nguyễn Thị Đ 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng, là hình phạt chính để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Tiết Thị DH 06 (sáu) tháng 17 (mười bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2018;

Xử phạt bổ sung bị cáo Tiết Thị DH: 10.000.000 (Mười triệu) đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Quách Thị MH 06 (sáu) tháng 17 (mười bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2018;

Xử phạt bổ sung bị cáo Quách Thị MH: 10.000.000 (Mười triệu) đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Mai Thị Thu Th: 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng là hình phạt chính để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Xử phạt Mai Như Th1: 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng là hình phạt chính để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) bộ bài 52 lá

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 29.100.000 đồng

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan CSĐTCA thị xã Duyên Hải;
- Cơ quan THAHSCA thị xã Duyên Hải;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Duyên Hải;
- Lưu HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Truyền

HỘI THẨM

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Vũ Bằng- Trần Lệ Tuyết

Nguyễn Văn Truyền

Nơi nhận:

- các bị cáo;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan CSĐTCA thị xã Duyên Hải;
- Cơ quan THAHSCA thị xã Duyên Hải;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Duyên Hải;
- Lưu HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Truyền

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Quen- Dương Quốc Võ

Nguyễn Văn Truyền

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Các bị hại;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan CSĐTCA thị xã Duyên Hải;
- Cơ quan THAHSCA thị xã Duyên Hải;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Duyên Hải;
- Lưu HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Truyền

